

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM TRA
HIỆP HỘI QUẢNG CÁO VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/QĐ/HH ngày 10/5/2017
của Ban Chấp hành Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam khóa IV (2016 – 2021))*

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM TRA

Điều 1. Chức năng

Ban Kiểm tra của Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam (Hiệp hội) do Đại hội Hiệp hội bầu ra để kiểm tra Ban Chấp hành, hội viên (bao gồm cả các hội thành viên, chi hội, liên chi hội cơ sở) và các tổ chức thuộc Hiệp hội trong việc chấp hành Điều lệ, thực hiện các nghị quyết của Đại hội, của Ban Chấp hành.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra

Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành (BCH), tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hiệp hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của BCH, Ban Thường vụ, các quy chế của Hiệp hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hiệp hội, hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hiệp hội . Đề xuất việc khen thưởng, kỷ luật hội viên.

c) Đôn đốc các tổ chức, đơn vị trực thuộc, hội viên đóng lệ phí, hội phí đầy đủ, đúng hạn. Nếu phát hiện, đơn vị, hội viên nào không chấp hành đúng Điều lệ Hiệp hội thì có nhiệm vụ báo cáo về BCH Hiệp hội để có biện pháp xử lý.

d) Kiểm tra tình hình tài chính hàng năm của Hiệp hội;

d) Báo cáo trước BCH và Đại hội Hiệp hội về việc thi hành Điều lệ, nghị quyết, giải quyết khiếu nại, tố cáo nội bộ và thẩm định báo cáo tài chính của BCH Hiệp hội trong nhiệm kỳ.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ LỀ LÓI LÀM VIỆC

Điều 4. Về Tổ chức

- Ban Kiểm tra của Hiệp hội gồm 03 (ba) thành viên được Đại hội Hiệp hội bầu trong số các hội viên.

- Trưởng Ban Kiểm tra do các thành viên Ban Kiểm tra bầu và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của BCH Hiệp hội. Trưởng ban chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Ban. Trưởng ban phân công các ủy viên trong Ban theo dõi từng địa bàn hoặc lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.

- Tùy tính chất công việc cụ thể, Ban Kiểm tra có thể đề nghị BCH cho mời thêm cộng tác viên để giải quyết công việc được kết quả.

Điều 5. Lề lối, phương pháp làm việc của Ban

1. Trưởng ban có trách nhiệm căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được quy định và các nghị quyết của Hiệp hội, lập kế hoạch và tổ chức phân công thực hiện sau khi được BCH hoặc Thường vụ thông qua.

2. Phó ban và các ủy viên căn cứ vào sự phân công của Trưởng ban để đề xuất kế hoạch, tổ chức thực hiện và lập báo cáo cho Trưởng ban về kết quả;

3 Quá trình làm việc phải căn cứ vào những quy định của Điều lệ, của Hiệp hội và các văn bản của Nhà nước để giải quyết cho thấu tình đạt lý;

4. Các văn bản báo cáo của Ban trước BCH, Ban Thường vụ, phải được thông qua toàn Ban. Trong trường hợp chưa có sự nhất trí, Trưởng ban cần nghiên cứu, điều chỉnh lại và là người chịu trách nhiệm cuối cùng trước Ban Chấp hành về kết luận của mình.

Điều 6. Quan hệ công tác của Ban Kiểm tra

1 Ban Kiểm tra và Trưởng Ban Kiểm tra làm việc dưới chỉ đạo trực tiếp của BCH Hiệp hội. Việc bổ sung hoặc miễn nhiệm các thành viên Ban kiểm tra do BCH Hiệp hội quyết định.

2. Khi tiến hành các hoạt động kiểm tra, Ban có quyền yêu cầu Văn phòng Hiệp hội, các ban công tác, cũng như tổ chức trực thuộc của Hiệp hội cung cấp thông tin, số liệu, tài liệu theo nội dung kiểm tra. Các tổ chức, cá nhân có liên quan trong Hiệp hội phải có trách nhiệm hợp tác và đáp ứng yêu cầu của Ban.

3. Sau khi kiểm tra các vụ việc cụ thể, nếu phát hiện sai sót của tổ chức hoặc cá nhân của Hiệp hội, Ban Kiểm tra cần có kết luận và kiến nghị các biện pháp giải quyết, xử lý báo cáo để Ban Thường vụ hoặc BCH xem xét và kết luận. Trường hợp kết luận của BCH chưa thỏa đáng, Ban Kiểm tra có thể kiến nghị BCH xem xét để đưa ra Đại hội thảo luận và quyết định.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này đã được BCH Hiệp hội khóa IV thông qua tại Hội nghị toàn thể lần thứ hai, ngày 17 tháng 02 năm 2017. Ban Kiểm tra và các tổ chức, hội viên của Hiệp hội căn cứ vào chức trách của mình có trách nhiệm thi hành.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Ban Kiểm tra cũng như các tổ chức, cá nhân của Hiệp hội có thể đề nghị BCH Hiệp hội xem xét bổ sung và sửa đổi cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ của Hiệp hội./.



QUY ĐỊNH

**ĐỊNH MỨC, THỜI HẠN ĐÓNG GÓP KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN, DỰ ÁN,
CHƯƠNG TRÌNH DO HIỆP HỘI QUẢNG CÁO VIỆT NAM CHỦ TRÌ**

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 17/QĐ-HH ngày 10/5/2017
của Ban Chấp hành Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam*)

Chương I

NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc chung

- Các đơn vị tham gia thực hiện đề án do Hiệp hội làm đầu mối chủ trì, bảo trợ hoặc phối hợp cần có sự đóng góp kinh phí cho Hiệp hội để Hiệp hội có kinh phí phục vụ cho các việc thuộc trách nhiệm của Hiệp hội như quy định trong Quy chế Quản lý, tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình do Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam chủ trì; bổ sung vào nguồn tài chính hỗ trợ, nâng cao chất lượng các hoạt động chung của Hiệp hội.

- Trước khi Hiệp hội có văn bản giao trách nhiệm thực hiện đề án, đơn vị thực hiện sẽ làm việc cụ thể với Ban Kinh tế để ký văn bản thỏa thuận (theo mẫu) với Trưởng Ban Kinh tế (hoặc với Giám đốc đơn vị trực thuộc Hiệp hội do Hiệp hội chỉ định), trong đó xác định trách nhiệm của mỗi bên, định mức và thời hạn đóng góp kinh phí.

- Việc đóng góp kinh phí phải thực hiện toàn bộ hoặc một phần (tùy theo tổng giá trị) ngay sau khi ký văn bản thỏa thuận và không phụ thuộc vào kết quả doanh thu (lỗ hoặc lãi) của đề án, trừ trường hợp bất khả kháng mà hai bên thống nhất trong văn bản.

Chương II

ĐỊNH MỨC VÀ THỜI HẠN ĐÓNG GÓP KINH PHÍ

Điều 2. Định mức đóng góp:

Căn cứ vào tính chất từng loại đề án, định mức đóng góp kinh phí cụ thể sẽ do các đơn vị tự nguyện đề xuất theo khung quy định sau đây:

TT	Loại đề án	Định mức (triệu đồng)
A	Loại vụ việc mang tính phong trào, hoạt động văn hóa, xã hội	Căn cứ vào quy mô tính chất đề án để thỏa thuận với HH định mức:
1	Tổ chức hội nghị, hội thảo,... - Loại không thu; - Loại có thu (mời tài trợ, phí tham gia...)	- Từ 05 đến 10tr đồng/cuộc cho chi phí hành chính. - Từ 20 đến 30tr đồng/cuộc
2	Tổ chức các giải thưởng, sự kiện, hội chợ triển lãm game show, truyền thông, báo chí, xuất bản	Từ 20 đến 30tr đồng/cuộc Từ 30 đến 100tr đồng/cuộc
3	Các đề án mời HH với danh nghĩa bảo trợ	Không thu phí. Đơn vị thực hiện đã* cc cm bao các chi phí đi lại, sinh hoạt cho lãnh đạo HH khi tham dự các hoạt động của đề án.
B	Loại có tính thương mại (làm quy hoạch bảng, biển, hộp, đèn, trang trí.... quảng cáo)	Đơn vị tự đề xuất theo phần trăm tổng dự toán hoặc dự toán đơn chiết được duyệt.
1	Các đề án, dự án do Hiệp hội khai thác được và giao nhiệm vụ cho đơn vị	Từ 3 đến 5% tổng dự toán hoặc dự toán đơn chiết.

2	Các đề án, dự án do đơn vị đề xuất, đề nghị Hiệp hội chủ trì	Từ 1,5 đến 2% tổng dự toán hoặc dự toán đơn chiết
---	---	--

Ghi chú:

- Mức đóng góp tối đa đối với một đề án loại B không quá 500 triệu đồng.
- Tổng dự toán hoặc dự toán đơn chiết (từng bảng, biển, hộp đèn, banner...) nêu trên phải được cấp hoặc người có thẩm quyền đã phê duyệt, kể cả đề án, dự án chia thành nhiều giai đoạn.
- Đối với các loại đề án, dự án tính theo số lượng thì mức đóng kinh phí được tính theo phần trăm dự toán đơn chiết (từng cái/chiết).
- Văn bản của Hiệp hội với đơn vị thực hiện chỉ có hiệu lực ở giai đoạn đầu tư đề án. Sang giai đoạn đưa vào khai thác sử dụng, hai bên sẽ căn cứ vào hiệu quả để có thỏa thuận tiếp theo.

Điều 3. Thời hạn đóng góp kinh phí.

a) Đối với loại đề án thuộc nhóm A:

- Ứng trước ít nhất 50% kinh phí ngay sau khi ký văn bản thỏa thuận,
- Thanh toán 100% chậm nhất sau một tháng khi đề án kết thúc.

b) Đối với loại đề án thuộc nhóm B:

- Ứng trước 30% kinh phí ngay sau khi ký văn bản thỏa thuận và các thủ tục đầu tư đề án được giải quyết xong.

- Thanh toán 100% chậm nhất một tháng sau khi hoàn thành giai đoạn đầu tư đề án, trước khi bước sang giai đoạn khai thác, sử dụng.

c) Đối với các đơn vị trực thuộc Hiệp hội: Việc đóng góp kinh phí thường niên cho Hiệp hội thực hiện theo quy chế tổ chức hoạt động của từng đơn vị và văn bản thỏa thuận giữa Hiệp hội với đơn vị. Sau 03 năm liên tiếp hoạt động không hiệu quả, không nộp kinh phí cho Hiệp hội sẽ bị Hiệp hội xem xét đi tới hủy hợp đồng và thu hồi đơn vị vô điều kiện.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 4. Hiệu lực thi hành:

1. Quy định này thay thế Hướng dẫn số 74 ngày 25/7/2009 của Hiệp hội “Về quy định mức đóng góp kinh phí thực hiện đề án, dự án do Hiệp hội chủ trì”.
2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị tham gia thực hiện đề án và hội viên phản ánh về Hiệp hội để kịp thời xem xét, điều chỉnh, bổ sung.

Nơi nhận:

- Các UVBCH;
- HV và các đơn vị trực thuộc;
- Lưu VPHH.

**TM. BAN CHẤP HÀNH HIỆP HỘI
CHỦ TỊCH**



★ **Đinh Quang Ngữ**